

Số: 102/KH-MNCT

Cô Tô, ngày 12 tháng 6 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**TUYỂN SINH TRẺ MẦM NON NĂM HỌC 2025 - 2026**

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/3/2021 của UBND huyện Cô Tô Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn huyện Cô Tô giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026;

Trường Mầm non Cô Tô xây dựng kế hoạch tuyển sinh trẻ mầm non năm học 2025-2026 như sau:

**I. Mục đích, yêu cầu**

- Thực hiện đúng Luật giáo dục, Quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Quảng Ninh.

- Đảm bảo đúng quy trình, chính xác, công khai, dân chủ và thực hiện nghiêm túc Thông tư 09/2024/TT-BGD ngày 03/6/2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Phân đầu huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, lớp, trong đó phân đầu huy động tối đa số trẻ mẫu giáo (MG) 5 tuổi nhằm duy trì, giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (PCGDMNCTNT). Đồng thời huy động số trẻ MG dưới 5 tuổi đến trường, lớp đảm bảo tỉ lệ quy định chung của tỉnh và huyện.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục xóa mù của UBND huyện Cô Tô nắm số lượng cụ thể dân số trẻ từ 0 đến 5 tuổi trên địa bàn, xây dựng kế hoạch tuyển sinh trẻ mầm non phù hợp thực tế, quan tâm ưu tiên CSVN để thực hiện tuyển sinh trẻ 5 tuổi.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh học sinh đăng ký nhập học cho trẻ tại trường học theo quy định vùng tuyển sinh đảm bảo quyền được học tập của trẻ.

**II. Đối tượng và hồ sơ tuyển sinh**

**1. Đối tượng**

- Trẻ em từ 13 tháng tuổi đến 72 tháng tuổi không mắc các bệnh truyền nhiễm, bệnh bẩm sinh nguy hiểm đều được nhận vào học ở trường.

+ Đối với trẻ 5 tuổi (*trẻ sinh năm 2020*): Thực hiện tuyển sinh tất cả trẻ em có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú trên địa bàn huyện Cô Tô vào học tại trường Mầm non Cô Tô.

+ Đối với trẻ ở các độ tuổi khác: Thực hiện tuyển sinh theo điều kiện thực tế hiện có của nhà trường, đặc biệt ưu tiên tuyển sinh đối với trẻ Nhà trẻ (*trẻ từ 13-36 tháng tuổi*) để đảm bảo tỉ lệ huy động trẻ Nhà trẻ theo quy định.

## **2. Hồ sơ tuyển sinh**

- Đơn xin học (mẫu do trường cung cấp);
- Giấy khai sinh (bản sao);
- Thẻ bảo hiểm y tế của trẻ (1 bản phô tô);
- Phiếu khai thông tin sức khỏe ban đầu của trẻ.

## **III. Nội dung**

### **1. Nguyên tắc chung**

- Nhà trường bám sát các văn bản chỉ đạo và trên cơ sở dự kiến kế hoạch phát triển trường lớp năm học 2025-2026 để xây dựng kế hoạch tuyển sinh. Đảm bảo tỉ lệ huy động trẻ ở các độ tuổi đến trường, lớp theo quy định.

### **2. Địa điểm tuyển sinh**

- Văn phòng trường

### **3. Thời gian tuyển sinh**

- Thời gian nhận hồ sơ và xét tuyển từ ngày 01/7/2025 đến ngày 20/7/2025 (các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần).

- Buổi sáng: Từ 8 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút
- Buổi chiều: Từ 14 giờ 00 phút đến 16 giờ 30 phút

### **4. Chỉ tiêu tuyển sinh**

#### **4.1. Dự kiến số lượng trẻ/lớp**

- Số lớp dự kiến 10 lớp/261 trẻ
- Trong đó:
  - + Nhóm Nhà trẻ 13-24 tháng (Sinh năm 2024): 01 lớp/20 trẻ
  - + Nhóm Nhà trẻ 25-36 tháng (Sinh năm 2023): 02 lớp/50 trẻ
  - + Lớp MG 3 tuổi (Sinh năm 2022): 02 lớp/46 trẻ
  - + Lớp MG 4 tuổi (Sinh năm 2021): 02 lớp/60 trẻ
  - + Lớp MG 5 tuổi (Sinh năm 2020): 03 lớp/85 trẻ

#### 4.2. Số lượng trẻ cần tuyển năm học 2024-2025

| STT            | Độ tuổi    | Năm sinh | Số lượng trẻ năm học 2024 - 2025 chuyển lên | Dự kiến số lượng tuyển sinh năm học 2025-2026 |
|----------------|------------|----------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1              | 13-24 th   | 2024     | 0                                           | 20                                            |
| 2              | 25 - 36 th | 2023     | 12                                          | 38                                            |
| 3              | 3 - 4 Tuổi | 2022     | 40                                          | 6                                             |
| 4              | 4 - 5 Tuổi | 2021     | 52                                          | 8                                             |
| 5              | 5 - 6 Tuổi | 2020     | 75                                          | 10                                            |
| <b>Tổng số</b> |            |          | <b>179</b>                                  | <b>82</b>                                     |

#### 5. Thực hiện tuyển sinh

- Nhà trường công khai toàn bộ kế hoạch tuyển sinh của nhà trường (số lớp, số trẻ các độ tuổi được tuyển; thời gian nhận hồ sơ, thời gian xét tuyển) trên bảng thông báo để phụ huynh và nhân dân được biết.

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh để xét duyệt từng hồ sơ xin tuyển sinh.

- Công khai danh sách trẻ được tuyển mới;

- Tổng hợp số trẻ và báo cáo công tác tuyển sinh năm học 2025-2026 về Phòng GD&ĐT theo quy định./.

#### Nơi nhận:

- PGD&ĐT (b/c);
- UBND thị trấn (b/c);
- HĐTS (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**  
**CHỦ TỊCH**

**HIỆU TRƯỞNG**  
**Nguyễn Thị Hương**